

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu

chỉ tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xi măng các loại. - Cát các loại. - Đá các loại. - Gạch xây các loại. - Cọc tràm. - Vải địa kỹ thuật. - Thép xây dựng các loại. - Cáp ngầm 24kV 3x50mm² chống thấm nước (màn chắn băng đồng). - Đầu Hộp đầu cáp ngầm 24kV 3x50mm² OD (màn chắn băng đồng). 	<p>Nhà thầu cung cấp bản scan từ bản gốc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại vật tư vật liệu trên; hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay công trình khác của nhà thầu.</p> <p>Lưu ý: Trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư nhận thấy nguồn cung cấp vật tư cho nhà thầu (hoặc nguồn vật tư do nhà thầu có khả năng tự cung cấp) không mang tính khả thi thì nhà thầu có trách nhiệm cung cấp tài liệu làm rõ theo yêu cầu của Chủ đầu tư</p>	Đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Đầu T-plug trung thế 24kV 3x50mm². - Đầu Elbow trung thế 24kV 3x50mm². - Chống sét van 18kV 10kA. - Cáp đồng bọc 24kV 25mm². - Cáp đồng trần 25mm², 50mm². - Cọc tiếp địa 16x2400mm. - Ống sắt tráng kẽm D150 - Ống nhựa gân xoắn HDPE các loại. 	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ yêu cầu nêu trên.</p>	Không đạt

<ul style="list-style-type: none"> - Biển báo nguy hiểm, bảng tên đầu cấp ngầm, bảng tên trạm, bảng tên thiết bị, sơ đồ điện. - Bảng báo hiệu cáp ngầm điện lực, mốc báo hiệu cáp ngầm - LBFCO 22kV 100A (thân polymer). - Cáp CV-1x200 0,6/1kV, Cáp CV 1x300 0,6/1kV. - Cosse ép cu các loại. - Cáp CXV 1x95 0,6/1kV, Cáp CXV 1x185 0,6/1kV, Cáp CXV 1x300 0,6/1kV. - Tủ hợp bộ RMU (2 đầu cáp - 1MBA) 22KV +Vỏ tủ hợp bộ RMU 2 ngăn 22KV. - Tủ PP MCCC 3P 1000A. - Tủ PP MCCC 3P 400A. - Máy biến áp 630kVA 22/0,4kV. - Thân trạm biến thế kiểu một cột thép + Nắp che MBT. - MCCB 3P 1000A 		
<p>1.2. Nêu rõ nguồn vật tư cung cấp cho công trình, phương án vận chuyển đến chân công trình.</p>	<p>Nguồn, chất lượng vật tư cung cấp phải tối ưu và cam kết của nhà thầu về việc đảm bảo sử dụng đúng nguồn gốc, chất lượng vật tư, vật liệu đáp ứng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế được duyệt mà nhà thầu đề xuất trong trường hợp trúng thầu và đề xuất phương án vận chuyển đến chân công trình.</p>	Đạt
	<p>Không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.</p>	Không đạt
Kết luận	<p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.</p>	Đạt
	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.</p>	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, mặt bằng tập kết vật liệu, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông (lối vào - lối ra), vệ sinh môi trường, liên lạc trong quá trình thi công.	- Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm: thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công tổng thể) theo yêu cầu, hợp lý và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng. Thuyết minh thi công và bản vẽ tổ chức thi công, bản vẽ tổng mặt bằng phải đưa ra các phương án thực hiện các công tác: vận chuyển vật tư thiết bị thi công; giao thông nội bộ hàng ngày, các công tác phá dỡ, xây dựng phát sinh tiếng ồn lớn, bụi đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo danh sách nhân sự đề xuất cho gói thầu.	Có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
	Không có Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt

<p>2.3. Thi công các hạng mục của công trình theo chỉ dẫn kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác định vị. - Công tác đào đất móng. - Công tác thi công móng cát vàng gia cố. - Công tác cắt bê tông, phá dỡ kết cấu mặt đường bê tông. - Công tác thi công đổ bê tông. - Công tác thi công đóng cừ tràm. - Công tác thi công lắp dựng cốt thép, ván khuôn móng. - Công tác thi công trải vải địa kỹ thuật. - Công tác thi công móng cấp phối đá dăm. - Công tác thi công thảm nhựa. 	<p>Có giải pháp kỹ thuật cụ thể, chi tiết và hợp lý cho từng hạng mục của công trình. Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh</p>	<p>Đạt</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Công tác thi công lắp đặt ống HDPE. - Công tác thi công lắp đặt trụ đỡ thép và nắp che máy biến thế. - Công tác thi công lắp đặt thiết bị: Tủ RMU, Tủ điện phân phối, đầu T-plug trung thế, đầu Elbow trung thế, cầu dao hạ thế, máy biến áp, máy biến dòng điện, điện kế 3 pha. - Công tác thi công lắp đặt hệ thống tiếp địa, chống sét van, cầu chì tự rơi. - Công tác thi công lắp đặt cáp hạ thế, đầu cosse ép cu, cáp đồng. - Công tác kéo rải và lắp đặt cáp ngầm trong ống bảo vệ. 	<p>Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.</p>	<p>Không đạt</p>

- Công tác thí nghiệm vật liệu, kiểm tra vật liệu trên công trình.		
2.4 Biện pháp tổ chức thi công trong điều kiện thời tiết bất lợi, đặc biệt là mưa lớn tại địa điểm xây dựng công trình	Có giải pháp kỹ thuật thi công trong điều kiện thời tiết mưa lớn nhằm khắc phục vấn đề chậm tiến độ, hư hỏng vật tư, có bản vẽ bố trí bảo vệ vật tư (xi măng, thép...) trên tổng mặt bằng	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5 Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật gói thầu được nêu tại chương V của E-HSMT	Có đầy đủ hồ sơ và cam kết đáp ứng yêu cầu E-HSMT tại chương V	Đạt
	Không có đầy đủ hồ sơ và cam kết đáp ứng yêu cầu E-HSMT tại chương V	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Có bản vẽ tổ chức thi công, bố trí các bộ phận tổ chức thi công cho từng công tác thi công của Nhà thầu (quản lý chất lượng, quản lý vật tư, công tác cải tạo, sửa chữa cùng thiết bị các loại, công tác hoàn thiện, thí nghiệm vật liệu,...).	Có bản vẽ tổ chức thi công, bố trí các bộ phận tổ chức thi công cho từng công tác thi công phù hợp với thực tế.	Đạt
	Không có bản vẽ tổ chức thi công, bố trí các bộ phận tổ chức thi công cho từng công tác thi công hoặc có nhưng không phù hợp với thực tế trên hiện trạng công trình.	Không đạt
3.2 Bảo đảm giao thông, đảm bảo vệ sinh môi trường: Có biển báo, rào chắn, có hệ thống che chắn giảm thiểu bụi, tiếng ồn.	Có phương án bảo đảm giao thông cụ thể trong khi thi công sửa chữa. Có phương án bảo đảm bảo vệ sinh môi trường	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu.	Không đạt

3.3 Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục của công trình theo mục 2.3	Có biện pháp tổ chức thi công các hạng mục khoa học, hợp lý phù hợp với điều kiện thi công thực tế tại công trình.	Đạt
	Không có biện pháp tổ chức thi công hoặc có đề cập nhưng qua loa không cụ thể, không đầy đủ các hạng mục.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 20 ngày kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 20 ngày kể từ ngày khởi công bao gồm ngày thứ 7 và chủ nhật.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 20 ngày.	Không đạt
4.2. Thuyết minh tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công c) Giữa huy động vật liệu và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b), c).	Đạt
	Đề xuất không đủ cả 3 nội dung a), b), c).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công và biểu đồ huy động thiết bị, vật tư, nhân lực hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công, biểu đồ huy động thiết bị, nhân lực hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt

Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công cho từng hạng mục của công trình	<ul style="list-style-type: none"> - Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng. - Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công 	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào để phục vụ công tác thi công. Hệ thống chất lượng kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu đầu vào tại hiện trường.	<p>Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận (LAS-XD) thì phải cung cấp bản sao được chứng thực quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền. - Trường hợp nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm khác thì phải cung cấp bản sao được chứng thực: Hợp đồng nguyên tắc. Quyết định công nhận LAS-XD của đơn vị ký kết. 	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công. Không có	Không đạt

	tài liệu chứng minh phòng thí nghiệm được công nhận.	
5.3. Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hợp lý, khả thi phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão hoặc có biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với với giải pháp kỹ thuật cũng như đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra. Bố trí biển báo, sơ đồ hệ thống kiểm tra ATLĐ, an toàn về điện trong thi công và sử dụng máy trong thi công. An toàn giao thông trong công trình.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: quy định, quy phạm tiêu chuẩn, trang bị	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

phương tiện phòng chống cháy nổ, tổ chức bộ máy quản lý phòng chống cháy nổ.	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: Biện pháp che chắn công trình. Công tác che chắn bảo vệ cây xanh xung quanh công trình khu vực thi công. Tiếng ồn, bụi và khói, độ rung, nước thải, rác thải, chất thải ...	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Không có Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có chức năng xử lý rác thải, chất thải cho công trình.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt
	Không có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc	Không có hợp đồng tương tự chậm	Đạt

<p>thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó kể từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). Trường hợp liên danh từng thành viên liên danh phải có bản cam kết.</p>	<p>tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</p>	
	<p>Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.</p>	Chấp nhận được
	<p>Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng tương tự nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.</p>	Không đạt
<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc việc tham dự thầu kể từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). Trường hợp liên danh từng thành viên liên danh phải có bản cam kết.</p>	<p>Cam kết không có trường hợp nào mời thương thảo hợp đồng mà không tiến hành thương thảo và cam kết không có trường hợp nào có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.</p>	Đạt
	<p>Không có cam kết hoặc việc cam kết là không trung thực.</p>	Không đạt
Kết luận	<p>Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.</p>	Đạt
	<p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.